

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm tỉnh Trà Vinh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật xuất bản ngày 20/11/2012;

Căn cứ Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 27/01/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị định 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị định 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 24/3/2011 phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Trà Vinh đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 115/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm đến năm 2020, tầm nhìn năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Quyết định số 1484/QĐ-UBND ngày 11/9/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề cương, nhiệm vụ dự toán kinh phí lập Quy hoạch phát triển xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm tỉnh Trà Vinh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Báo cáo thẩm định của Hội đồng thẩm định Quy hoạch phát triển xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm tỉnh Trà Vinh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 501/TTr-STTTT ngày 26/4/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch phát triển xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm tỉnh Trà Vinh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, với những nội dung chính như sau:

I. QUAN ĐIỂM:

- Hoạt động xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và hoạt động trong khuôn khổ pháp luật. Phát triển xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm phải đi đôi với nâng cao chất lượng quản lý và nội dung xuất bản phẩm. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư vào lĩnh vực sản xuất, phổ biến xuất bản phẩm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Quy hoạch phải phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội tỉnh trong từng thời kỳ; tạo điều kiện cho ngành xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm của tỉnh đứng vững và phát triển trong cơ chế thị trường, phục vụ có hiệu quả sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước. Xây dựng ngành xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm thành một ngành kinh tế, công nghệ phát triển toàn diện, vững chắc.

- Phát triển xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm phải hướng tới mục tiêu tạo ra ngày càng nhiều sản phẩm tốt đáp ứng nhu cầu tri thức ngày càng cao của nhân dân trong tỉnh, góp phần lưu giữ và phổ biến các giá trị văn hoá mang bản sắc truyền thống đến độc giả trong và ngoài nước.

- Có cơ chế, chính sách phù hợp đối với ngành xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm, vừa tạo sự phát triển toàn diện, đồng đều vừa xây dựng được những đơn vị, doanh nghiệp xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm hiện đại, có uy tín trong nước và quốc tế.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực sản xuất và phổ biến xuất bản phẩm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, phát triển hạ tầng, mạng lưới xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin, thương mại điện tử trong ngành xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

- Nâng cao chất lượng thông tin, đa dạng hóa các loại hình thông tin, bảo đảm thông tin xuất bản phục vụ tích cực cho hoạt động giáo dục tư tưởng chính trị, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; bồi đắp nền tảng văn hoá thẩm mỹ, xây dựng lối sống lành mạnh, đáp ứng nhu cầu nâng cao dân trí; giới thiệu, quảng bá hình ảnh vùng đất và con người Trà Vinh tới độc giả trong tỉnh, cả nước và quốc tế.

- Xây dựng đội ngũ làm công tác xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm có chuyên môn giỏi, bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức nghề nghiệp, đáp

ứng yêu cầu thời kỳ phát triển mới, nâng cao tính chuyên nghiệp của hoạt động xuất bản và chủ động hội nhập quốc tế.

- Xây dựng đơn vị hoạt động xuất bản có sản phẩm chiến lược chủ lực ổn định, khai thác, phát triển thị trường tốt và kinh doanh có hiệu quả.

- Phát triển ngành in Trà Vinh tương xứng với phát triển kinh tế - xã hội của đô thị công nghiệp hiện đại phát triển nhanh, bền vững.

- Xây dựng mạng lưới phát hành sách từ trung tâm thành phố đến các huyện, thị xã trong tỉnh; có cơ chế chính sách phù hợp khuyến khích doanh nghiệp đưa xuất bản phẩm về các xã, đặc biệt là các xã khó khăn, xã đảo của tỉnh, góp phần khắc phục sự chênh lệch về hưởng thụ văn hóa đọc sách của nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Mục tiêu xuất bản: Thành lập nhà xuất bản Trà Vinh, đáp ứng nhu cầu xuất bản nội tỉnh và các vùng lân cận.

- Mục tiêu in:

+ Phát triển thị trường in nội tỉnh, doanh thu in đến năm 2025 đạt từ 45 - 50 tỷ đồng.

+ Chuyển dịch cơ cấu sản phẩm theo hướng: Tăng sản lượng ấn phẩm có giá trị cao, trong đó, sách: 10 - 15%; báo chí: 15 - 20%; bao bì, nhãn mác trên 20%, còn lại là nhu cầu về giấy tờ quản lý, các loại chứng từ, sổ sách và nhu cầu khác.

+ Đến năm 2025: 65% số cơ sở in sử dụng công nghệ, thiết bị in hiện đại; không còn cơ sở in đặt trong khu dân cư.

- Mục tiêu phát hành xuất bản phẩm:

+ Xây dựng phương thức phát hành xuất bản phẩm có sự kết hợp của hệ thống thư viện, các điểm Bưu điện văn hoá xã, để đảm bảo mỗi huyện, thị xã có ít nhất 1 cơ sở phát hành xuất bản phẩm; mỗi xã, phường, thị trấn có ít nhất 1 điểm cung cấp xuất bản phẩm.

+ Nhịp độ tăng trưởng bình quân doanh thu phát hành trên địa bàn tỉnh đạt trên 10%/năm, đến năm 2025 doanh thu đạt 80 - 84 tỷ đồng.

+ Tốc độ tăng trưởng nguồn nhân lực phát hành đạt 15%/năm, trong đó, tập trung vào nguồn nhân lực chất lượng cao.

+ Đảm bảo 100% xã có điểm cung cấp xuất bản phẩm vào năm 2020.

+ Đến năm 2025: phát hành sách đạt trên 8,8 triệu bản, mức thụ hưởng đạt xấp xỉ 8 cuốn/người/năm.

III. NỘI DUNG QUY HOẠCH:

1. Lĩnh vực xuất bản:

1.1. Xuất bản phẩm không kinh doanh:

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị, xuất bản bản tin, tài liệu không kinh doanh phục vụ công tác thông tin tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, đặc biệt khuyến khích các đơn vị áp dụng công nghệ để có sản phẩm chất lượng.

- Ưu tiên xuất bản các ấn phẩm tuyên truyền các nghị quyết, chiến lược, kế hoạch của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.2. Xuất bản có mục đích kinh doanh:

- Năm 2017 - 2018: Xây dựng Đề án thành lập nhà xuất bản Trà Vinh (xuất bản cả ấn phẩm điện tử), hoạt động theo mô hình đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Giai đoạn 2018 - 2025: Thành lập nhà xuất bản (khi tỉnh có đủ điều kiện).

- Định hướng hoạt động của nhà xuất bản:

+ Khuyến khích hoạt động liên kết trong hoạt động của nhà xuất bản theo quy định nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của nhà xuất bản.

+ Cùng cố và phát triển thị trường trong tỉnh theo hướng sách của nhà xuất bản Trà Vinh tăng dần tỷ lệ phát hành trên thị trường tỉnh từ 5 - 10% tổng bản sách xuất bản.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin để tích hợp các dữ liệu phục vụ công tác biên tập, quản lý bản thảo và quản lý mã số sách theo tiêu chuẩn quốc tế (ISBN).

+ Nghiên cứu ứng dụng công nghệ xuất bản sách theo hình thức ấn phẩm điện tử.

2. Lĩnh vực in:

2.1. Cơ sở in:

- Xác định các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực in là các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh các sản phẩm in (doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần, doanh nghiệp tư nhân...) hoặc là các cơ sở in hoạt động theo cơ chế đơn vị sự nghiệp không kinh doanh.

- Đối với các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh các sản phẩm in khuyến khích các doanh nghiệp phát triển theo hướng phân nhóm đơn vị tương ứng với thiết bị công nghệ và sản phẩm, liên kết sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động; hình thành các nhóm cơ sở in theo sản phẩm.

- Tập trung phát triển nhóm các đơn vị in bao bì, nhãn mác công nghiệp nhằm chiếm lĩnh thị trường in nội tỉnh trong giai đoạn sắp tới.

2.2. Thiết bị, công nghệ: Ưu tiên đầu tư theo hướng chọn lọc công nghệ, thiết bị gắn với chuyên môn hóa sản phẩm chủ lực và lợi thế đầu tư của đơn vị.

2.3. Công suất, sản lượng và doanh số:

- Công suất:

+ Giai đoạn 2017 - 2020: Mở rộng cơ sở in xuất bản phẩm hiện tại, phát triển mới về số lượng cơ sở in, xuất bản phẩm doanh nghiệp có quy mô lớn, đáp ứng nhu cầu trong và ngoài tỉnh.

+ Giai đoạn 2021 - 2025: Phát triển mới về số lượng cơ sở in xuất bản phẩm thêm 3 - 4 đơn vị; in bao bì, nhãn hàng công nghiệp thêm mới 4 - 5 đơn vị, trong đó có từ 2 - 3 doanh nghiệp có quy mô lớn, đáp ứng nhu cầu trong và ngoài tỉnh.

- Sản lượng và doanh số:

+ Giai đoạn 2017 - 2020: Tăng trưởng bình quân sản lượng in duy trì mức trên 15%/năm, trong đó sản lượng in xuất bản phẩm đạt khoảng 1,3 tỷ trang in tiêu chuẩn, sản lượng in không phải xuất bản phẩm (bao bì, nhãn mác, hóa đơn, chứng từ...) đạt khoảng 800 triệu sản phẩm; doanh thu toàn lĩnh vực in tăng 15 - 20%/năm, đạt khoảng 33 - 34 tỷ đồng.

+ Giai đoạn 2021 - 2025: Tăng trưởng bình quân sản lượng in vẫn duy trì mức trên 15%/năm, trong đó sản lượng in xuất bản phẩm đạt khoảng 2,6 tỷ trang in tiêu chuẩn, sản lượng in không phải xuất bản phẩm (bao bì, nhãn mác, hóa đơn, chứng từ...) đạt khoảng 1,6 tỷ sản phẩm; doanh thu toàn lĩnh vực in tăng 15 - 20%/năm, đạt khoảng 48 - 50 tỷ đồng.

2.4. Cơ sở vật chất: Đối với các cơ sở in kinh doanh: Từ nay đến năm 2020 bố trí nhà xưởng sản xuất của các công ty theo hướng điều chỉnh các cơ sở tại thành phố Trà Vinh (hiện có) thành nơi trưng bày giới thiệu sản phẩm và bồi dưỡng nguồn nhân lực, chuyển các xưởng sản xuất ra ngoài khu vực khu dân cư, nội ô thành phố, khuyến khích các cơ sở in vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp của tỉnh để thuận tiện cho việc hợp tác sản xuất - kinh doanh, xử lý ô nhiễm môi trường, bảo đảm phương án phòng chống cháy nổ, phòng chống tác động của thời tiết khí hậu làm giảm tuổi thọ của các thiết bị, có phương án thu gom chất thải độc hại từ mực in, hóa chất kềm, chì...

2.5. Nguồn nhân lực: Tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trong đó, chú ý đến đội ngũ kỹ sư, công nhân kỹ thuật in bậc cao. Đến năm 2025, số lượng lao động tăng bình quân 15%/năm, trong đó, lao động kỹ sư tăng 10%/năm, lao động kỹ thuật viên tăng 10%/năm. Quy mô lao động: Đến năm 2020 đạt trên 100 lao động, năm 2025 đạt trên 190 lao động.

3. Lĩnh vực phát hành xuất bản phẩm:

3.1. Tổ chức mạng lưới và cơ sở vật chất:

- Thành phố Trà Vinh: Xây thêm các trung tâm sách có quy mô lớn, hiện đại. Đến năm 2020, trở thành trung tâm điều tiết sách cho huyện Càng Long và Châu Thành. Đến năm 2025, trở thành trung tâm sách của vùng.

- Xây dựng mới trung tâm sách tại thị xã Duyên Hải để trở thành trung tâm điều tiết sách cho huyện Cầu Ngang, thị xã Duyên Hải và huyện Duyên Hải.

- Phát triển nhà sách ở huyện Tiểu Cần có quy mô phù hợp để trở thành trung tâm điều tiết sách cho các huyện Trà Cú, Cầu Kè.

+ Ở các huyện còn lại: Mỗi huyện xây dựng thêm từ 1 - 2 nhà sách có quy mô hợp lý bảo đảm phục vụ đủ nhu cầu của nhân dân.

+ Ở các xã, thị trấn: Mỗi thị trấn, xã hoặc cụm xã có các đại lý phát hành sách. Nơi có điều kiện có thể tổ chức lồng ghép vào hoạt động của Bưu điện văn hoá xã, thư viện, thư viện tại các chùa, nhà văn hoá...

3.2. Phương thức phát hành xuất bản phẩm:

- Tổ chức phát hành sách qua Website, qua mạng Internet, phát hành sách theo địa chỉ khách hàng, thanh toán điện tử ở địa bàn thành phố Trà Vinh.

- Tổ chức phát hành lưu động, đưa sách về tận độc giả ở các địa bàn nông thôn, khó khăn.

- Huy động nhiều thành phần xã hội như Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh, đội ngũ giáo viên ở cơ sở,... tham gia hoạt động giới thiệu sách, phát hành sách.

- Xây dựng phương thức phát hành có sự kết hợp của hệ thống thư viện, các điểm Bưu điện văn hoá xã, để đảm bảo đưa sách đến 100% các khu vực dân cư.

- Tổ chức Hội chợ triển lãm sách; khuyến khích các doanh nghiệp phát hành tham gia các hội chợ sách trong và ngoài tỉnh.

- Thành lập trang website phát hành xuất bản phẩm điện tử.

3.3. Nguồn nhân lực phát hành: Định hướng số lượng cơ sở phát hành phát triển mạnh đến khu vực tập trung dân cư, khu vực nông thôn, vùng khó khăn. Do vậy, cần đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động phát hành, thu hút lao động phổ thông tham gia vào mạng lưới phát hành dưới hình thức đại lý, ki ốt tại các xã, đặc biệt là tại các xã kinh tế khó khăn.

3.4. Tổng sản phẩm phát hành và doanh số: Giai đoạn 2017 - 2025: Phát hành sách đạt trên 8,8 triệu bản. Mức thụ hưởng đạt xấp xỉ 8 cuốn/người/năm, 3,5 triệu bản văn hoá phẩm, tổng doanh thu đạt trên 85 tỷ đồng.

4. Quy hoạch sử dụng đất:

4.1. Nhà xuất bản: Đối với trụ sở của nhà xuất bản căn cứ thủ tục cấp phép thành lập nhà xuất bản của Bộ Thông tin và Truyền thông thì phải có diện tích tối thiểu là 200m².

4.2. Cơ sở in:

- Quy hoạch chuyển các xưởng in ra ngoài khu vực khu dân cư, nội ô thành phố, định hướng khuyến khích các cơ sở in xây dựng vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp của tỉnh để thuận tiện cho việc hợp tác sản xuất - kinh doanh, xử lý ô nhiễm môi trường.

- Các đơn vị, tổ chức khi có nhu cầu thành lập cơ sở in liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường để bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất của tỉnh.

4.3. Cơ sở phát hành xuất bản phẩm: Trong giai đoạn sắp tới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh sẽ xây dựng mới các cơ sở phát hành tại trung tâm thành phố, thị xã, huyện trên địa bàn tỉnh. Khuyến nghị quy mô các cơ sở phát hành từ 1.000 - 1.500m² đối với thành phố Trà Vinh và thị xã Duyên Hải, 800 - 1.000m² đối với huyện Tiểu Cần làm trung tâm phân phối sách cho các huyện lân cận và từ 200 - 500m² đối với các huyện còn lại. Như vậy trong giai đoạn sắp tới nhu cầu sử dụng đất để xây dựng cơ sở phát hành khoảng: 8.000 m².

IV. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2030:

- Phát triển các xuất bản phẩm phục vụ nhân dân, chú trọng phục vụ đồng bào Khmer trên địa bàn tỉnh và các vùng lân cận. Ưu tiên xuất bản về giáo dục, nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

- Ưu tiên đầu tư theo hướng chọn lọc công nghệ về thiết bị gắn với chuyên môn hóa sản phẩm chủ lực và lợi thế đầu tư của tỉnh; đầu tư công nghệ chế bản không phim (trước in) để gắn với sản phẩm chủ lực là Báo Trà Vinh và các tạp chí; đầu tư công nghệ in có độ chính xác và bảo mật cao để gắn với sản phẩm chủ lực là biểu mẫu, hóa đơn, vé, chứng từ. Nhóm in bao bì, nhãn mác công nghiệp tập trung đầu tư hệ thống máy in offset cuộn, tờ rời, máy in ống đồng và các thiết bị đồng bộ trước in và sau in.

- Đến năm 2030, mạng lưới phát hành phát triển rộng khắp địa bàn tỉnh. Cơ bản mỗi xã có một cửa hàng sách đáp ứng nhu cầu hưởng thụ xuất bản phẩm của người dân tại địa phương đó.

V. GIẢI PHÁP:

1. Giải pháp về quản lý nhà nước: Tuyên truyền nâng cao nhận thức về quyền và trách nhiệm của các tổ chức, công dân đối với hoạt động xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm.

2. Phối hợp quản lý: Sở Thông tin và Truyền thông (cơ quan quản lý nhà nước) phối hợp chặt chẽ với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (cơ quan lãnh đạo, định hướng các hoạt động xuất bản) và các cơ quan liên quan để đánh giá, điều chỉnh các hoạt động xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm theo đúng định hướng của Đảng và nội dung của Luật xuất bản.

3. Giải pháp về cơ chế chính sách: Xây dựng các cơ chế, chính sách sau:

- Cơ chế liên kết đầu tư phát triển hoạt động xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm tỉnh Trà Vinh (liên kết đầu tư công nghệ thiết bị, liên kết góp vốn xây dựng cơ sở vật chất).

- Cơ chế thu hút đầu tư xây dựng các trung tâm sách, nhà sách trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Ban hành các cơ chế, chính sách của tỉnh trợ giá cho các ấn phẩm phát hành về các khu vực khó khăn trên địa bàn tỉnh.

- Sửa đổi, bổ sung cơ chế xuất bản phẩm đặt hàng, trợ giá.

4. Giải pháp về đổi mới công nghệ: Định hướng công nghệ tại địa phương theo hướng:

- Công nghệ xuất bản sách điện tử.
- Hệ thống dữ liệu xuất bản.
- Công nghệ chế bản không phim (Computer to plate).
- Công nghệ in kỹ thuật số không sử dụng bản thông thường.
- Công nghệ in offset cuốn có sáy.
- Công nghệ in 3D.
- Ứng dụng công nghệ phát hành sách qua Internet và thanh toán điện tử.

5. Giải pháp về nguồn nhân lực: Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chủ chốt của ngành xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm, bao gồm:

- Cán bộ biên tập: Hướng tới có các chuyên gia biên tập am hiểu sâu sắc nội dung và có kinh nghiệm biên tập ở những chủ đề, lĩnh vực chủ yếu như: Kinh tế - xã hội, văn hóa - lịch sử, khoa học kỹ thuật, trong đó, chú ý cán bộ biên tập và tổ chức biên tập các đề tài về kinh tế, khoa học kỹ thuật.

- Đào tạo công nhân kỹ thuật, thợ bậc cao về đứng máy và sửa chữa các loại máy.

- Đào tạo nhân viên phát hành xuất bản phẩm theo định hướng ứng dụng công nghệ thông tin, thương mại điện tử trong phát hành xuất bản phẩm.

- Phát triển nhóm cán bộ nghiên cứu thị trường, định hướng chiến lược sản phẩm theo giai đoạn, đáp ứng tốt nhu cầu người dân.

6. Giải pháp về huy động các nguồn lực xã hội đầu tư vào hoạt động xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm: Tăng cường đa dạng hóa sản phẩm khai thác tối đa tiềm năng hiện có; khai thác thị trường nội tỉnh, mở rộng dần thị trường ra các tỉnh bạn; tăng cường hợp tác và liên kết vùng.

7. Giải pháp về tăng cường hợp tác quốc tế:

- Tăng cường hợp tác với các tổ chức xuất bản trong nước và quốc tế, chú trọng các tổ chức đã có mối quan hệ truyền thống với Việt Nam.

- Đẩy mạnh hoạt động thông tin đối ngoại nhằm trao đổi bản quyền xuất bản phẩm với các cơ quan, tổ chức trong nước, khu vực và quốc tế.

- Tranh thủ tối đa sự hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ, tài chính của các doanh nghiệp trong nước, các tổ chức quốc tế.

- Tranh thủ sự hợp tác quốc tế để huy động các nguồn vốn đầu tư nước ngoài, nguồn vốn phi chính phủ (NGO), đặc biệt là nguồn vốn hỗ trợ phát triển ODA nhằm phát triển mạng lưới xuất bản của tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Phân kỳ thực hiện: Việc thực hiện Quy hoạch này chia làm 2 giai đoạn:

- *Giai đoạn 2018 - 2020:* Trọng tâm giai đoạn này tạo bước chuyển cơ bản về mô hình tổ chức, cơ chế chính sách, đổi mới công tác quản lý, đẩy mạnh xã hội hóa, làm cho ngành xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm phát triển thích ứng trong nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa; tạo cơ sở cho việc đạt tới mục tiêu quy hoạch trong giai đoạn sau.

- *Giai đoạn 2021 - 2025:* Trong tâm giai đoạn này là đẩy mạnh phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm; tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện hoạt động của toàn ngành; bổ sung, hoàn thiện về chính sách, pháp luật, cơ chế...

2. Phân công thực hiện:

2.1. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị xuất bản triển khai thực hiện Quy hoạch này; xây dựng các kế hoạch, đề án theo chức năng; phân bổ các chỉ tiêu, nội dung của quy hoạch vào kế hoạch hằng năm; tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện quy hoạch về Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế chính sách khuyến khích đầu tư phát triển xuất bản, in, phát hành; bố trí nguồn vốn, thẩm định hồ sơ dự án đầu tư xây dựng trong quy hoạch theo đúng qui định Luật Đầu tư công.

2.3. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành có liên quan, căn cứ khả năng ngân sách Nhà nước hàng năm, cân đối, đề xuất bố trí kinh phí để thực hiện Quy hoạch này; hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra tài chính theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2.4. Công an tỉnh: Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đảm bảo an ninh thông tin trong hoạt động xuất bản, in, phát hành; tăng cường năng lực quản lý xuất nhập khẩu sách báo, ấn phẩm, ngăn chặn xuất bản, in, phát hành trái phép.

2.5. Sở Nội vụ: Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh sắp xếp, điều chỉnh bộ máy; bố trí cán bộ các đơn vị; đề xuất đối tượng và chính sách thu hút nguồn nhân lực tham gia hoạt động xuất bản của tỉnh.

2.6. Sở Tài nguyên và Môi trường: Đề xuất cơ chế, chính sách trong lĩnh vực đất đai để xây dựng các hạng mục trong quy hoạch như: Các cơ sở xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm tại các huyện, thị xã, thành phố theo quy định và phù hợp với yêu cầu báo chí - xuất bản trong tình hình mới; phối hợp kiểm tra thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để xây dựng cơ sở hạ tầng phục

vụ nhiệm vụ phát triển xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm; thẩm định các dự án thành lập cơ sở in về công tác bảo vệ môi trường.

2.7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Chịu trách nhiệm triển khai quy hoạch; phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức phát triển và quản lý các hoạt động in, xuất bản, phát hành xuất bản phẩm trên địa bàn quản lý.

2.8. Các sở, ban, ngành tỉnh: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Quy hoạch này.

2.9. Các đơn vị hoạt động xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm:

- Căn cứ nội dung Quy hoạch này xây dựng kế hoạch phát triển của đơn vị theo từng giai đoạn, từng năm; trong đó, chú trọng các định hướng đầu tư công nghệ thiết bị, định hướng xây dựng sản phẩm, phát triển thị trường... theo Quy hoạch này.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan đầu tư phát triển sự nghiệp xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm tại địa phương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / . đkt

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- BLĐVP UBND tỉnh;
- Phòng CNXD;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, KGVX.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trung Hoàng



**PHỤ LỤC
DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

(Kèm theo Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách tỉnh:

| STT | Tên dự án | Đơn vị chủ trì | Thời gian thực hiện | Tổng mức đầu tư | Giai đoạn | |
|-------------|---|----------------------|---------------------|-----------------|-------------|-------------|
| | | | | | 2017 - 2020 | 2021 - 2025 |
| 1 | Thành lập Nhà Xuất bản Trà Vinh | Ủy ban nhân dân tỉnh | 2017 - 2025 | 10 | | 10 |
| 2 | Bảo đảm an ninh thông tin, chống xuất bản phẩm phẩm động, độc hại và cạnh tranh không lành mạnh | Công an Trà Vinh | 2017 - 2025 | 1 | 0,5 | 0,5 |
| 3 | Nâng cao hiệu quả của Tủ sách pháp luật trên địa bàn tỉnh Trà Vinh | Sở Tư Pháp | 2017 - 2025 | 1 | 0,5 | 0,5 |
| Tổng | | | | 12 | 1 | 11 |

2. Dự án sử dụng nguồn vốn xã hội hóa:

| STT | Tên dự án | Đơn vị chủ trì | Thời gian thực hiện |
|-----|---|----------------------------|---------------------|
| 1 | Đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực | Doanh nghiệp in, phát hành | 2017 - 2025 |
| 2 | Đầu tư công nghệ trước in | Doanh nghiệp in | 2017 - 2025 |
| 3 | Đầu tư công nghệ in kỹ thuật số | Doanh nghiệp in | 2017 - 2025 |
| 4 | Đầu tư xây mới trung tâm phát hành sách, báo tại thành phố Trà Vinh và 1 trung tâm phát hành sách tại thị xã Duyên Hải (quy mô 1.000 - 1.500m ²). | Doanh nghiệp phát hành | 2017 - 2025 |
| 5 | Đầu tư xây mới trung tâm phát hành sách tại trung tâm huyện Tiểu Cần (quy mô 500 - 800m ²). | Doanh nghiệp phát hành | 2017 - 2025 |
| 6 | Đầu tư xây mới hiệu sách tại các huyện còn lại (quy mô 200 - 500m ²). | Doanh nghiệp phát hành | 2017 - 2025 |